

Bản án số: **35/2021/HSST**

Ngày 27-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Thanh Hải;

2. Bà Hà Thị Dung;

3. Ông Nguyễn Duy Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Công Cường và ông Nông Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-HS, ngày 28/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS, ngày 12/8/2021 đối với bị cáo:

VƯƠNG VĂN H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/4/1989, tại Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm NN, xã TS, huyện BL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn Ch9 và bà Vi Thị L9; có vợ là Nông Thị N9 và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2021 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 08-QĐ/UBKTHU, ngày 17/5/2021 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy BL, tỉnh Cao Bằng.

* Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thái Nguyên cử: Luật sư Lê Quang Nam, Văn phòng Luật sư An Toàn, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

** Người chứng kiến:*

1. Chị Nông Thị N9, sinh năm 1990, trú tại: Xóm NN, xã TS, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, (vắng mặt).
2. Anh Đinh Việt D, sinh năm 1986, trú tại: Xã TL, huyện DB, tỉnh Điện Biên, (vắng mặt).
3. Anh Nguyễn Bá H2, sinh năm 1973, trú tại: Tổ X, phường HVT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ ngày 11/01/2021, Công an thành phố Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện tại tổ 9, phường ĐQ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên, Vương Văn H, sinh năm 1989, trú tại xóm NN, xã TS, huyện BL, tỉnh Cao Bằng có biểu hiện cất giấu ma túy, tổ công tác kiểm tra trong chiếc chăn của H đang xách trên tay, 01 túi nilon chứa một bánh hình hộp chữ nhật, bọc ngoài bằng nhiều lớp nilon, bên trong chứa chất bột màu trắng, H khai là ma túy Heroine được niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A71 màu hồng, số thuê bao 0369.252.469 và 0971.200.362, được niêm phong theo quy định.

Cùng ngày, khám xét chỗ ở của Vương Văn H, tại xóm NN, xã TS, huyện BL, tỉnh Cao Bằng không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số ma túy thu giữ của H kết quả: Cân bánh hình hộp chữ nhật, bên trong chứa chất bột màu trắng, có khối lượng 348,313gam, lấy 4,793gam làm mẫu gửi giám định niêm phong ký hiệu A1, còn lại lưu kho niêm phong ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định chất ma túy số 248/KL-KTHS, ngày 19/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, khối lượng giám định là 4,793gam, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 348,313gam.

Mở kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu hồng thu giữ của H ngày 11/01/2021, phần nhật ký cuộc gọi có số điện thoại 0382.168.277, H khai số điện thoại này của V gọi cho H vào ngày 11/01/2021, để liên lạc trao đổi mua bán ma túy.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng đầu tháng 10/2020, thông qua mạng xã hội Facebook, H quen một người nam giới tên là V, nhà ở tỉnh Điện Biên và V cho biết có Heroine bán với giá 150.000.000 đồng/bánh, nên H nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Ngày 06/01/2021, H bảo với vợ là chị Nông Thị N9 đưa cho H 100.000.000 đồng đi xuống Hà Nội tìm mua máy xúc, chị N9 đưa cho H số tiền trên và đưa thêm 1.200.000 đồng để H chi phí đi lại. Sau khi có

tiền, H gọi điện thoại cho V đặt mua một bánh Heroine và trả trước số tiền 100.000.000 đồng còn 50.000.000 đồng khi nào bán được ma túy sẽ trả sau, V đồng ý và hẹn đến khu vực xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để hai bên trực tiếp mua bán ma túy. Sau đó, H đi xe ô tô khách đến Điện Biên rồi thuê phòng nghỉ và gọi điện cho V. Khoảng 21 giờ ngày 09/01/2021, V gọi điện cho H bảo cầm theo 100.000.000 đồng ra cửa nhà nghỉ, V đi xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến đón H, đi khoảng 2km thì dừng lại ở lề đường, V bảo H ra bụi cây ven đường lấy bánh Heroine để trong túi nilon màu đen được cất giấu sẵn từ trước và để lại số tiền 100.000.000 đồng tại đó, H thực hiện theo chỉ dẫn của V. Đến 08 giờ ngày 10/01/2021, H mua chiếc chăn rồi cất giấu bánh Heroine vào trong và đi xe ô tô khách về bến xe khách Thái Nguyên, khoảng 05 giờ ngày 11/01/2021 thì bị Công an TPTN phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 24/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Vương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Vương Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vương Văn H tù chung thân. Phạt bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 chiếc chăn đã thu giữ của bị cáo; tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu hồng đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh đặc biệt của bị cáo, bị cáo là người dân tộc sống ở miền núi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/01/2021, bị cáo đã có hành vi mua 348,313gam ma túy, loại Heroine của một người tên là V không rõ địa chỉ tại khu vực xã ML, huyện DB Đ, tỉnh Điện Biên, với giá 100.000.000 đồng, mục đích mang về tỉnh Cao Bằng để bán kiếm lời. Ngày 11/01/2021, khi đi đến bến xe Thái Nguyên thì bị Công an TPTN, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Với hành vi trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, điều luật có nội dung:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm.

...4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

...b) Heroine ...có khối lượng 100 gam trở lên.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác. Tính chất đặc biệt nghiêm trọng trong vụ án này, thể hiện ở khối lượng ma túy do bị cáo mua bán trái phép nhằm mục đích kiếm lời. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù không thời hạn, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong công cuộc phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, bị cáo không

phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy các bì niêm phong, bên trong có chứa chất ma túy được ký hiệu A1, A2.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo, vỏ màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa, xác định bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc mua bán ma túy, xét thấy cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để sung quỹ nhà nước.

Trong vụ án này, đối với số ma túy theo bị cáo khai mua người tên là V không rõ nhân thân tại tỉnh Điện Biên. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Vương Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vương Văn H **tù chung thân**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/01/2021.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

1. 01 hộp niêm phong ký hiệu A2, có chữ ký Nguyễn Hữu H, Trần Mạnh Tuấn, Mai Thành Viên, Nguyễn Bá H2, Vương Văn H và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an TPTN, tỉnh Thái Nguyên, bên trong có 343,52gam chất ma túy, loại Heroine

2. 01 niêm phong ký hiệu A1, có chữ ký của Nguyễn Thành Trung, Đỗ Minh Đức và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên trong có 4,753gam Heroine, là mẫu còn lại sau giám định.

3. 01 chiếc chăn có vỏ chăn in hình DOREMON.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo, vỏ màu hồng đã hồng đã cũ, vỡ nát, xước xước nhiều chỗ.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 12/7/2021.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBKT Huyện ủy BL;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Hồng Giang